CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HƯƠNG ƯỚC
Thôn Thống Nhất, xã Chợ Đồn, tỉnh Thái Nguyên

(Ban hành kèm theo Quyết định số:...../QĐ-UBND, ngày .../.../2026 của UBND xã Chợ Đồn)

LỜI NÓI ĐẦU

Thôn Thống Nhất là cộng đồng dân cư có 336 hộ với 1.481 nhân khẩu, gồm 05 dân tộc anh em cùng sinh sống: Tày, Kinh, Dao, Nùng, Thái. Nhân dân trong thôn chủ yếu phát triển sản xuất nông nghiệp, kinh doanh dịch vụ, thương mại; có truyền thống yêu nước, đoàn kết, cần cù lao động, chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Nhằm phát huy truyền thống tốt đẹp của cộng đồng, xây dựng đời sống văn hóa, giữ gìn an ninh, trật tự, bảo vệ môi trường, bảo vệ rừng cộng đồng, thực hiện dân chủ ở cơ sở, xây dựng thôn Thống Nhất ngày càng văn minh, đoàn kết và phát triển, cộng đồng dân cư thôn Thống Nhất thống nhất xây dựng và thực hiện Hương ước này.

Mọi hộ gia đình, cá nhân đang cư trú, sinh sống và làm việc trên địa bàn thôn Thống Nhất có trách nhiệm nghiêm túc thực hiện Hương ước đã được cộng đồng dân cư thông qua.

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

1. Hương ước này áp dụng trên địa bàn thôn, nhóm dân cư; quy định những chuẩn mực ứng xử của hộ gia đình, cá nhân trong sinh hoạt, sản xuất, phát triển kinh tế – xã hội và trong mối quan hệ giữa các thành viên gia đình với nhau nhằm xây dựng nếp sống văn hóa.

2. Hương ước quy định về việc cưới, việc tang, lễ hội; an ninh, trật tự; bảo vệ công trình công cộng; vệ sinh môi trường; bình đẳng, tương trợ lẫn nhau.

3. Tôn trọng phong tục, tập quán tốt đẹp của cộng đồng dân cư.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cá nhân, tổ chức, hộ gia đình thường trú, tạm trú và du khách ra, vào địa bàn thôn, nhóm dân cư có trách nhiệm tuân thủ, thực hiện nghiêm túc các nội dung của Hương ước.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật.

2. Phát huy dân chủ, đoàn kết dân tộc.

3. Không quy định các nội dung trái pháp luật hoặc xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

4. Mọi công dân đều có trách nhiệm giữ gìn uy tín, hình ảnh và truyền thống của thôn Thống Nhất.

CHƯƠNG II

XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG ĐOÀN KẾT, THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ

Điều 4. Về phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo và làm giàu chính đáng

1. Mọi công dân trong thôn có trách nhiệm đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong sản xuất, kinh doanh, giải quyết việc làm; truyền đạt kinh nghiệm nhằm tăng năng suất, chất lượng sản xuất, kinh doanh. Tổ chức vận động Nhân dân đẩy mạnh phát triển sản xuất, kinh doanh dịch vụ; chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi theo đúng quy định của pháp luật.

2. Không sử dụng các chất độc hại trong sản xuất và chăn nuôi.

3. Tăng cường áp dụng các biện pháp khoa học, kỹ thuật; đưa các giống cây trồng, vật nuôi có năng suất cao vào sản xuất để tăng thu nhập cho người dân. Hoạt động sản xuất, kinh doanh của hộ gia đình, cá nhân phải gắn với việc bảo vệ hoạt động sản xuất, kinh doanh và không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của người khác.

4. Khuyến khích mọi người, mọi nhà làm giàu chính đáng; mở mang ngành nghề, dịch vụ, nuôi trồng thủy sản, chăn nuôi gia súc, gia cầm và các hình thức phát triển kinh tế khác phù hợp với quy định của pháp luật; duy trì, phát triển nghề phụ, nghề truyền thống của địa phương nhằm phát triển sản xuất, xóa đói, giảm nghèo.

Điều 5. Về thực hiện dân chủ ở cơ sở, xây dựng tinh thần đoàn kết, tương trợ và tham gia các hoạt động của cộng đồng

1. Tham gia họp thôn

a) Các cuộc họp thôn, nhóm dân cư được tổ chức theo nhóm khi có triệu tập.

b) Trưởng thôn chủ trì, quyết định thời gian, địa điểm và nội dung các cuộc họp. Thời gian họp cụ thể:

- Mùa đông: Họp buổi tối lúc 19 giờ 30 phút.

- Mùa hè: Họp buổi tối lúc 20 giờ.

- Trường hợp đặc biệt: Họp vào ban ngày.

- Trưởng thôn là người chủ trì, phải có mặt trước giờ họp.

c) Người tham gia cuộc họp không được sử dụng rượu, bia đến mức say. Chủ hộ có trách nhiệm tham gia các cuộc họp thôn theo thông báo của Trưởng thôn; nếu bận thì cử người trong gia đình đi thay. Người được cử đi thay phải từ đủ 18 tuổi trở lên, có đầy đủ khả năng nhận thức và năng lực hành vi. Trường hợp vắng mặt vì lý do chính đáng, phải thông báo cho Trưởng thôn.

d) Nếu hộ gia đình có 03 lần không tham gia họp mà không có lý do, thôn sẽ không có trách nhiệm về công việc của hộ đó.

e) Các thành viên tham gia cuộc họp phải có ý thức giữ gìn trật tự, tích cực đóng góp ý kiến, không tự ý bỏ về trước khi cuộc họp kết thúc.

f) Trường hợp vắng mặt không có lý do, hộ gia đình sẽ không được khiếu nại về những nội dung đã được quyết định tại cuộc họp đó.

2. Đóng góp xây dựng cộng đồng

a) Các khoản đóng góp của Nhân dân để xây dựng công trình, tổ chức hoạt động cộng đồng được thực hiện trên cơ sở tự nguyện, công khai, minh bạch và theo đúng quy định của pháp luật.

b) Việc quản lý, sử dụng các khoản đóng góp phải được công khai tại hội nghị Nhân dân và niêm yết theo quy định, cụ thể:

- Quỹ thôn hằng năm 100.000 đồng/hộ/năm. Thời gian thu trước tháng 5 hằng năm.

- Quỹ thôn được sử dụng vào các nhiệm vụ chung của thôn, như:

+ Đóng góp các loại quỹ do cấp trên phát động.

+ Chi cho các sự kiện văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, Hội Xuân và các phong trào chung của tập thể thôn do xã, tỉnh, Trung ương phát động.

+ Chi các khoản khác phục vụ hoạt động chung của thôn.

* Lưu ý: Trường hợp quỹ thu hằng năm không đủ chi, Trưởng thôn có trách nhiệm vận động thu thêm; nếu còn thừa thì chuyển số dư sang năm kế tiếp để duy trì các hoạt động chung của thôn.

c) Tích cực tham gia chương trình xây dựng nông thôn mới; tự nguyện đóng góp nguồn lực (tiền, công lao động, đất đai) để xây dựng các công trình công cộng tại địa phương.

d) Các khoản đóng góp phải căn cứ vào khả năng của người dân, được bàn bạc và thông qua tại cuộc họp thôn trên cơ sở đồng thuận cao.

CHƯƠNG III

VĂN HÓA – XÃ HỘI

Điều 6. Xây dựng gia đình văn hóa

1. Các thành viên trong gia đình có nghĩa vụ tôn trọng, thương yêu, quan tâm, giúp đỡ nhau; cùng chăm lo đời sống chung của gia đình, đóng góp công sức, tiền và tài sản để duy trì cuộc sống chung phù hợp với thu nhập và khả năng thực tế của mình.

2. Giáo dục nề nếp gia phong; các thành viên trong gia đình, dòng họ có ý thức giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa, truyền thống tốt đẹp của gia đình và dòng họ. Chủ động hòa giải các mâu thuẫn, xích mích trong gia đình, tránh làm

ảnh hưởng đến cộng đồng, thôn. Vợ chồng sống chung thủy, hòa thuận, bình đẳng; không có hành vi bạo lực gia đình; tôn trọng, chia sẻ và giúp đỡ nhau trong mọi công việc; có trách nhiệm nuôi dạy con cái, cùng nhau xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc.

3. Con cháu hiếu thảo, kính trọng, chăm sóc, phụng dưỡng ông bà, cha mẹ.

4. Ông bà sống gương mẫu, chăm lo, dạy bảo con cháu trở thành người có ích cho xã hội.

5. Xây dựng kinh tế gia đình ổn định; tiêu dùng hợp lý, tiết kiệm; có kế hoạch phát triển kinh tế gia đình, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho các thành viên.

6. Gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương.

7. Các gia đình hằng năm có trách nhiệm đăng ký và phấn đấu đạt danh hiệu "Gia đình văn hóa".

8. Các gia đình trong thôn phải đoàn kết, giúp đỡ, tương trợ lẫn nhau khi gặp hoạn nạn, khó khăn; phát huy tinh thần tương thân, tương ái, tạo thuận lợi cho nhau trong cuộc sống và sinh hoạt hằng ngày. Các gia đình có trách nhiệm tham gia đóng góp xây dựng quỹ từ thiện, quỹ an ninh, quốc phòng, quỹ đền ơn đáp nghĩa; giúp đỡ khi có việc tang, ốm đau, thai sản, hỗ trợ trẻ em mồ côi, lang thang, cơ nhỡ. Không xâm phạm, lấn chiếm đất đai, tài sản, mồ mả, cây trồng, vật nuôi của người khác.

9. Không kỳ thị, phân biệt đối xử với những người yếu thế trong cộng đồng; không chia bè, kéo cánh gây mâu thuẫn, mất đoàn kết trong nội bộ thôn.

10. Tuyên truyền, vận động Nhân dân bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, từng bước loại bỏ hủ tục lạc hậu; xây dựng và duy trì các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng; tích cực xây dựng thôn văn hóa theo tiêu chuẩn của Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"

11. Vào các ngày lễ, Tết và theo kế hoạch phát động của cấp trên, Nhân dân trong thôn tham gia vệ sinh đường làng, ngõ xóm sạch đẹp; treo cờ Tổ quốc, trang trí cổng chào theo hướng dẫn của UBND xã.

Điều 7. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội

1. Về việc cưới

a) Việc kết hôn phải bảo đảm đúng quy định của Luật Hôn nhân và gia đình. Nam từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên mới được kết hôn. Trước khi tổ chức lễ cưới, nam, nữ phải đến cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền để làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định. Không tổ chức cưới tảo hôn hoặc vi phạm chế độ hôn nhân một vợ, một chồng; không ép buộc kết hôn, gả bán hoặc khôi phục các thủ tục lạc hậu.

b) Việc cưới phải được tổ chức tiết kiệm, vui tươi, lành mạnh, phù hợp với phong tục, tập quán và hoàn cảnh gia đình; không làm ảnh hưởng đến giao thông, trật tự công cộng. Khuyến khích tổ chức lễ cưới, lễ hỏi theo nếp sống mới.

c) Trong đám cưới, hạn chế sử dụng rượu, bia; không mời, sử dụng thuốc lá. Không sử dụng thiết bị âm thanh gây tiếng ồn vượt quá mức quy định của pháp luật, làm ảnh hưởng đến những người xung quanh và trật tự công cộng. Không mở loa đài, phát băng, đĩa nhạc sau 22 giờ và trước 06 giờ sáng.

2. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang

a) Tổ chức việc tang chu đáo, tiết kiệm, văn minh, phù hợp với phong tục và quy định của pháp luật.

b) Không tổ chức các hoạt động mê tín, dị đoan hoặc gây ảnh hưởng đến trật tự, vệ sinh môi trường.

c) Các hộ dân phát huy tinh thần tương thân, tương ái, thăm hỏi và giúp đỡ gia đình có tang, cụ thể:

- Đám hiếu xảy ra trên địa bàn thôn:

+ Khi gia đình có người qua đời, phải thông báo cho Trưởng thôn để thông báo cho Nhân dân trong thôn biết; đồng thời đến UBND xã làm thủ tục khai tử trong vòng 60 ngày theo quy định.

+ Khi nhận được thông báo, Trưởng thôn có trách nhiệm thông báo cho tổ, nhóm phụ trách khu dân cư và Nhân dân trong khu dân cư biết. Tổ, nhóm phụ trách khu dân cư trực tiếp phân công các hộ dân đến giúp gia đình có tang. Khu dân cư nào đóng góp thì khu dân cư đó thực hiện.

+ Gia đình có người quá cố không được để thi hài quá 72 giờ. Trường hợp người qua đời do bệnh truyền nhiễm nguy hiểm thì phải tổ chức mai táng ngay theo quy định của Bộ Y tế.

+ Tổ, nhóm phụ trách khu dân cư có trách nhiệm theo dõi chấm công và phân công công việc luân phiên phù hợp cho đến khi kết thúc đám tang.

+ Thời gian tổ chức tang lễ thực hiện phù hợp với phong tục, tập quán; trong một số trường hợp đặc biệt có thể linh động, nhưng phải bảo đảm an ninh, trật tự tại địa phương.

+ Không dựng rạp lấn chiếm đường giao thông.

+ Không mở nhạc tang trước 6 giờ sáng và sau 22 giờ đêm

+ Khuyến khích sử dụng vòng hoa luân chuyển hoặc phúng viếng bằng hương, hoa để giảm lãng phí.

+ Tổ chức ăn uống tiết kiệm; không sử dụng rượu, bia và thuốc lá trong thời gian phục vụ tang lễ

+ Thực hiện vệ sinh môi trường trước, trong và sau tang lễ.

- Mức đóng góp: Trong nội bộ nhóm thôn, mức đóng góp như sau

+ Củi: 01 vác/hộ (trường hợp không có củi thì đóng số tiền tương đương là 50.000 đồng/hộ); Gạo: Từ 1 kg trở lên/hộ; Tiền: 50.000 đồng/hộ.

+ Nếu hộ gia đình bận, không tham gia ngày công được thì phải tìm người trong độ tuổi lao động hoặc người đủ sức khỏe để thay thế, hoàn thành công việc được giao.

+ Tiền phúng viếng tùy tâm.

+ Chỉ sử dụng rượu, bia sau khi hoàn thành việc chôn cất.

- Đối với các hộ tạm trú nhưng đã đóng góp đầy đủ theo quy định của thôn, khi gia đình có người qua đời thì thôn có trách nhiệm hỗ trợ như đối với các hộ thường trú.

- Đối với trường hợp người qua đời không phải là bố, mẹ hoặc người thân của hộ gia đình, không có hộ khẩu thường trú tại thôn thì gia đình tự lo.

- Thôn chỉ hỗ trợ khiêng quan tài trong phạm vi nhóm thôn; trường hợp ở xa, ngoài phạm vi nhóm thôn thì gia đình tự lo phương tiện di chuyển.

- Sau khi kết thúc, các khoản thu, chi phải được công khai và bàn giao rõ ràng.

3. Về lễ hội

a) Lễ hội là hoạt động văn hóa tinh thần thể hiện tập quán, truyền thống tốt đẹp của Nhân dân; phải được tiến hành trang trọng, tiết kiệm, phù hợp với truyền thống văn hóa dân tộc. Nội dung lễ hội phải phong phú, lành mạnh, nhằm gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, quê hương, đất nước.

b) Không tổ chức các trò chơi mang tính chất cờ bạc dưới bất kỳ hình thức nào trong lễ hội.

c) Nghiêm cấm lợi dụng lễ hội để tổ chức các hoạt động tín ngưỡng, mê tín, dị đoan; các hoạt động không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc hoặc trái pháp luật.

Điều 8. Giáo dục, khuyến học, chăm sóc sức khỏe, bình đẳng giới, bảo vệ trẻ em và người cao tuổi

1. Giáo dục và khuyến học

a) Đối với gia đình

- Tạo điều kiện tốt nhất trong khả năng của gia đình để con em đi học đúng độ tuổi; không bắt trẻ bỏ học, lao động sớm.

- Các thành viên trong gia đình có trách nhiệm bảo vệ, chăm sóc, giáo dục con cái và trẻ em phát triển cả về thể lực, trí lực để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội; tạo điều kiện để con, em trong độ tuổi đến trường được học tập. Nghiêm cấm các hành vi vi phạm quyền trẻ em, vi phạm pháp luật. Không để trẻ em bị lạm dụng tình dục, tham gia lao động nặng nhọc, độc hại hoặc bị ảnh hưởng bởi các tệ nạn xã hội khác.

b) Đối với cộng đồng

- Đồng hành cùng gia đình: Mở rộng quyền tự quyết định thời điểm, số lượng và khoảng cách sinh con cho cá nhân, cặp vợ chồng; đồng thời tăng thời gian nghỉ ngơi và hỗ trợ phúc lợi cho người lao động nuôi con nhỏ.

- Hỗ trợ tài chính: Đề ra các biện pháp hỗ trợ thiết thực, bao gồm hỗ trợ phụ nữ sinh đủ hai con trước 35 tuổi tại các vùng có mức sinh thấp.

- Khuyến khích sinh đủ hai con: Bãi bỏ quy định giới hạn số con nghiêm ngặt trước đây, thay vào đó vận động mỗi cặp vợ chồng nên sinh đủ hai con để duy trì mức sinh thay thế.

- Đóng góp xây dựng Quỹ khuyến học; tổ chức tuyên dương, phát thưởng cho học sinh giỏi, học sinh nghèo vượt khó vào dịp cuối năm học.

2. Chăm sóc sức khỏe đối với trẻ em và người cao tuổi

a) Đối với trẻ em: Tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch theo chương trình tiêm chủng mở rộng; bảo đảm dinh dưỡng và không gian vui chơi an toàn.

b) Đối với người cao tuổi: Tổ chức chúc thọ, mừng thọ định kỳ; thăm hỏi khi ốm đau; hỗ trợ người già neo đơn; quan tâm để người cao tuổi được ưu tiên khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế, được thông báo lịch khám sức khỏe định kỳ và được hưởng các chế độ ưu đãi dành cho người cao tuổi.

3. Y tế và vệ sinh

a) Phấn đấu 100% thành viên có bảo hiểm y tế hộ gia đình; thực hiện nguyên tắc "ăn chín, uống sôi"; tổng vệ sinh nhà ở, đường làng, ngõ xóm vào ngày quy định, ví dụ thứ Bảy hoặc Chủ nhật hằng tháng.

b) Trẻ em phải được tiêm chủng đầy đủ, được chăm sóc, nuôi dưỡng tốt nhất trong khả năng của mỗi gia đình để không bị suy dinh dưỡng. Trẻ em từ khi sinh ra phải được đăng ký khai sinh trong thời hạn 60 ngày.

c) Chăm sóc sức khỏe toàn diện: Mở rộng các gói dịch vụ y tế, an sinh xã hội và chăm sóc sức khỏe sinh sản cho phụ nữ mang thai.

4. Bình đẳng giới

a) Chia sẻ công việc nhà, việc chăm sóc con cái giữa các thành viên; tôn trọng ý kiến của phụ nữ trong các quyết định lớn của gia đình.

b) Phòng, chống bạo lực: Tuyệt đối không sử dụng bạo lực thể xác, tinh thần hoặc lời nói xúc phạm người thân. Khi có mâu thuẫn, cần hòa giải ôn hòa hoặc nhờ tổ hòa giải hỗ trợ.

c) Bảo vệ phụ nữ và trẻ em; thực hiện bình đẳng giới, xóa bỏ tư tưởng trọng nam, khinh nữ nhằm giảm thiểu tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh. Không lựa chọn giới tính thai nhi

d) Phấn đấu đạt các tiêu chuẩn về gia đình hòa thuận, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

5. Đời sống văn hóa cộng đồng

a) Ứng xử văn minh: Lời nói lịch sự, nhã nhặn; không nói tục, chửi bậy; tôn trọng không gian chung; giúp đỡ nhau khi gặp hoạn nạn.

b) Phong tục địa phương: Giữ gìn nét đẹp truyền thống của quê hương; việc cưới, việc tang được tổ chức trang trọng, gọn nhẹ, không phô trương, lãng phí.

c) Khu dân cư văn hóa: Giữ gìn vệ sinh chung, không vứt rác bừa bãi; không nuôi, thả gia súc, gia cầm bừa bãi gây ô nhiễm môi trường.

d) Không mê tín, dị đoan: Không tổ chức hoặc tham gia bói toán, lên đồng, truyền bá tà đạo; không đốt đồ mã quá nhiều gây lãng phí và nguy cơ hỏa hoạn.

e) Rượu, bia và trật tự: Không ép người khác uống rượu, bia; không lái xe sau khi sử dụng rượu, bia; không hát karaoke quá giờ quy định (sau 22 giờ), gây gổ hoặc làm mất an ninh, trật tự sau khi sử dụng rượu, bia.

f) Duy trì hoạt động của các câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể thao; Khuyến khích, tạo điều kiện cho các mô hình sinh hoạt tập thể hoạt động thường xuyên; Giữ gìn và phát huy các làn điệu, bản sắc, nghệ thuật truyền thống của địa phương, không để mai một.

CHƯƠNG IV

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, QUẢN LÝ TÀI SẢN CỘNG ĐỒNG

Điều 9. Bảo vệ môi trường, cảnh quan, tài nguyên thiên nhiên

1. Mọi gia đình, cá nhân đều có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh môi trường.

2. Các hộ gia đình trong hoạt động sản xuất, kinh doanh không được vứt bao bì, rác thải, phế thải bừa bãi; không được xả nước thải chưa qua xử lý ra nơi công cộng gây ô nhiễm môi trường.

3. Mọi người phải có ý thức giữ gìn sức khỏe cho bản thân và người thân; thực hiện ăn chín, uống sôi, giữ gìn vệ sinh và tiêm phòng theo hướng dẫn của cơ sở y tế để phòng, chống dịch bệnh. Thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường, giữ gìn đường làng, ngõ xóm sạch đẹp; phát quang bờ, bụi, quét dọn đường giao thông vào ngày cuối tháng.

4. Các hộ gia đình phải có công trình vệ sinh (hố tiêu, nhà xí) sạch sẽ, kín đáo; giếng, bể nước, nhà tắm bảo đảm vệ sinh.

5. Xác chết động vật phải được chôn lấp cẩn thận, không vứt bừa bãi gây ô nhiễm môi trường.

6. Các hộ gia đình, cá nhân phải sử dụng nước sạch trong sinh hoạt; thường xuyên thực hiện chương trình "Thứ Bảy xanh".

Điều 10. Quản lý, sử dụng nhà văn hóa, sân thể thao, các công trình và tài sản chung của cộng đồng

1. **Trách nhiệm của người dân:** Mỗi công dân có nghĩa vụ giữ gìn vệ sinh chung, không vứt rác bừa bãi trong khuôn viên nhà văn hóa và sân thể thao.

2. Sử dụng các trang thiết bị như loa, đài, bàn ghế, dụng cụ thể thao đúng mục đích. Sau khi sử dụng, phải bàn giao, dọn dẹp sạch sẽ và kê xếp lại đúng nơi quy định.

3. Không tự ý tháo dỡ, di chuyển hoặc mang tài sản chung của thôn về nhà riêng. Nếu làm hư hỏng, mất mát do lỗi cá nhân thì phải sửa chữa hoặc bồi thường theo giá trị thị trường.

4. Các hộ gia đình có nhu cầu mượn nhà văn hóa, bàn ghế để tổ chức việc hiếu, việc hỷ, cỗ, liên hoan phải thông báo cho Trưởng thôn.

5. Nghiêm cấm các hành vi tự ý lấn chiếm, chiếm dụng khuôn viên sân thể thao, nhà văn hóa để phơi nông sản, thả rông gia súc, gia cầm hoặc làm nơi để vật liệu xây dựng tư nhân.

6. Không viết, vẽ bậy lên tường; không đập phá hoặc có hành vi làm tổn hại đến cảnh quan, cơ sở vật chất của thôn.

7. Trách nhiệm của Ban quản lý thôn (Trưởng thôn, Bí thư Chi bộ, Trưởng ban Công tác Mặt trận): Chịu trách nhiệm mở, đóng cửa và quản lý chìa khóa nhà văn hóa.

8. Lập sổ sách theo dõi tài sản, công khai danh mục trang thiết bị hiện có để Nhân dân giám sát. Các khoản thu, chi liên quan đến nhà văn hóa (tiền đóng góp, tiền xã hội hóa) phải bảo đảm công khai, minh bạch; báo cáo rõ ràng tại các cuộc họp thôn định kỳ.

CHƯƠNG V

QUỐC PHÒNG, AN NINH, TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI

Điều 11. Về bảo vệ an ninh, trật tự công cộng; phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; phòng, chống thiên tai; cứu nạn, cứu hộ và hòa giải ở cơ sở

1. Mọi người có trách nhiệm giữ gìn, bảo vệ an ninh, trật tự trong thôn. Không có hành vi, phát ngôn trái với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trái với thuần phong mỹ tục, tập quán tốt đẹp của quê hương, đất nước.

2. Các hoạt động ban đêm từ sau 22 giờ đến trước 06 giờ sáng hôm sau không được gây ồn ào, ảnh hưởng đến người khác.

3. Không thực hiện các hành vi làm hư hại công trình công cộng như trường học, trạm y tế, đường giao thông, trạm điện, công trình nước sạch.

4. Không kích động, gây rối trật tự, làm mất đoàn kết, gây gổ, thù hằn, đánh chửi nhau. Nghiêm cấm đánh bạc, chứa bạc dưới mọi hình thức.

5. Có ý thức đấu tranh phòng, chống các tệ nạn trộm cắp, rượu chè bê tha, sử dụng ma túy trái phép, mại dâm, truyền bá, kích động văn hóa phẩm đồi trụy.

6. Khi phát hiện người gây rối hoặc có hành vi vi phạm pháp luật, phải báo ngay cho Trưởng thôn hoặc lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở để kịp thời báo cáo Công an xã, ngăn chặn và xử lý theo quy định.

7. Thành lập các tổ tự quản của thôn, xây dựng hòm thư tố giác tội phạm; vận động các thành viên trong cộng đồng dân cư thực hiện nếp sống phù hợp, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn; xây dựng thôn đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh, trật tự".

8. Khuyến khích giải quyết các tranh chấp về quyền lợi, mâu thuẫn cá nhân, hộ gia đình thông qua hòa giải ở thôn. Đơn thư khiếu nại của công dân phải được gửi đến đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật; không lôi kéo người khác khiếu nại, tố cáo trái quy định hoặc gây mất trật tự công cộng.

9. Các hộ gia đình thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng cháy, chữa cháy theo quy định. Khi xảy ra cháy, phải kịp thời báo cơ quan chức năng và tham gia chữa cháy trong khả năng bảo đảm an toàn của mình. Đối với rừng cộng đồng, mọi người có trách nhiệm phòng cháy, phát hiện sớm và báo ngay khi có nguy cơ cháy rừng.

10. Hòa giải ở cơ sở: Khuyến khích giải quyết mâu thuẫn trong cộng đồng thông qua hòa giải trên tinh thần đoàn kết, tôn trọng và đúng pháp luật. Tổ hòa giải phối hợp với Ban lãnh đạo thôn, Ban Công tác Mặt trận và các đoàn thể tham gia hòa giải theo quy định. Trường hợp hòa giải không thành thì hướng dẫn các bên thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Trách nhiệm của cộng đồng dân cư, hộ gia đình và cá nhân khi thực hiện Hương ước

1. Trách nhiệm trong xây dựng và bàn bạc

a) Cử đại diện tham gia: Hộ gia đình, cá nhân cử người đại diện tham gia họp, thảo luận và biểu quyết quyết định các nội dung trong Hương ước.

b) Đóng góp ý kiến: Đưa ra ý kiến trung thực, sát với đời sống thực tế của thôn.

2. Trách nhiệm chấp hành và tuân thủ

a) Chủ động tìm hiểu, tôn trọng các quy tắc sinh hoạt chung đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận.

b) Thực hiện các quy định về giữ gìn trật tự, nếp sống văn hóa, bảo vệ môi trường và đoàn kết trong khu dân cư.

3. Trách nhiệm giám sát và nhắc nhở

a) Nhắc nhở tại chỗ: Khi thấy người khác thực hiện chưa đúng Hương ước, cần góp ý, nhắc nhở và đề nghị khắc phục.

b) Báo cáo chính quyền: Phản ánh hoặc kiến nghị với Trưởng thôn, Ban Công tác Mặt trận khi có vi phạm xảy ra.

Điều 13. Biểu dương, nhắc nhở trong cộng đồng

1. Về khen thưởng

a) Hộ gia đình, cá nhân có thành tích trong việc xây dựng và thực hiện Hương ước của thôn được ghi nhận công lao, thành tích vào sổ vàng truyền thống;

được nêu gương người tốt, việc tốt trên hệ thống loa truyền thanh hoặc tại các hội nghị toàn thôn; được bình xét công nhận danh hiệu "Gia đình văn hóa"; được công nhận các hình thức khen thưởng khác do cộng đồng tự thỏa thuận; được đề nghị các cấp chính quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

b) Thôn trích quỹ khen thưởng bằng tiền mặt cho các hộ gia đình có thành tích xuất sắc, tùy thuộc vào kinh phí.

2. Về xử lý vi phạm

a) Vi phạm lần đầu, lỗi nhẹ: Phê bình, nhắc nhở tại cuộc họp toàn thể Nhân dân của thôn.

b) Vi phạm lần thứ hai trở lên: Trên cơ sở thảo luận, thống nhất trong cộng đồng, xem xét việc bình xét danh hiệu "Gia đình văn hóa" theo quy định.

c) Đối với các hành vi vi phạm pháp luật, phải chuyển thông tin đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật; không bao che hoặc tự ý xử lý nội bộ tại thôn thay cho cơ quan có thẩm quyền.

Điều 14. Về chăn nuôi gia súc, gia cầm

1. Việc chăn nuôi gia súc, gia cầm của hộ gia đình, cá nhân phải phù hợp với tập quán, truyền thống, bảo đảm vệ sinh và không gây ảnh hưởng đến gia súc, gia cầm, cây trồng, hoa màu của người khác.

2. Đối với ruộng đang có lúa, ngô, nghiêm cấm chăn thả gia súc; không chăn thả gia cầm ở bờ ruộng. Người vi phạm bị phê bình tại cuộc họp toàn thôn, phải khôi phục tình trạng ban đầu và đền bù thiệt hại.

3. Trâu, bò, ngựa, dê và các loại gia súc khác của hộ gia đình, cá nhân phải được chăn dắt cẩn thận; ban đêm phải nhốt vào chuồng. Nếu để gia súc phá hoại ruộng, vườn, nương của người khác thì tùy mức độ thiệt hại, chủ vật nuôi phải đền bù.

4. Mọi gia đình có trách nhiệm chấp hành tốt các quy định của pháp luật về thú y, như tiêm phòng đầy đủ cho đàn gia súc, gia cầm; thực hiện các biện pháp phòng bệnh là chính, không để phát sinh và lây lan dịch bệnh. Đối với gia súc, gia cầm bị bệnh, mắc dịch bệnh, không được buôn bán, vận chuyển, giết mổ trái quy định.

5. Khi phát hiện gia súc, gia cầm bị bệnh, mắc dịch bệnh, phải báo cáo Trưởng thôn để phối hợp với cơ quan có thẩm quyền tổ chức tiêu hủy hoặc xử lý theo quy định của pháp luật, tránh lây lan dịch bệnh.

Điều 15. Bảo vệ và phát triển rừng

1. Mọi người trong thôn có trách nhiệm bảo vệ hệ sinh thái rừng; khuyến khích trồng cây phủ xanh đất trống, đồi trọc và tích cực hưởng ứng các hoạt động thiết thực như Tết trồng cây.

2. Nghiêm cấm mọi hành vi phá rừng, đốt rừng, lấn chiếm rừng, đất trồng rừng; khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản và săn bắt động vật rừng trái phép.

3. Trong mùa hanh khô, các cá nhân, hộ gia đình và chủ rừng chủ động thực hiện các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng, làm đường băng cản lửa tại các khu vực trọng điểm có nguy cơ xảy ra cháy rừng ở rừng tự nhiên, rừng trồng.

4. Việc canh tác nương rẫy trong rừng, ven rừng phải tuân thủ hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của Trưởng thôn, cán bộ lâm nghiệp và kiểm lâm địa bàn.

Điều 16. Về tín ngưỡng, tôn giáo

1. Mọi người có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào; các tôn giáo bình đẳng trước pháp luật.

2. Tôn trọng và bảo hộ quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo; đồng thời bảo tồn các giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và truyền thống thờ cúng tổ tiên.

3. Hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo phải tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội và bảo vệ môi trường.

4. Nghiêm cấm các hành vi kỳ thị, ép buộc, phân biệt đối xử vì lý do tín ngưỡng, tôn giáo; ép buộc, mua chuộc hoặc cản trở người khác theo hoặc không theo tín ngưỡng, tôn giáo.

5. Nghiêm cấm xúc phạm tín ngưỡng, tôn giáo; lợi dụng hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo để trục lợi hoặc chia rẽ dân tộc, gây mất đoàn kết xã hội; thực hiện các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo xâm phạm quốc phòng, an ninh, chủ quyền quốc gia hoặc làm tổn hại đến lợi ích của Nhà nước và quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

6. Các tổ chức, cá nhân khi sinh hoạt hoặc truyền thông về tín ngưỡng, tôn giáo trên không gian mạng phải tuân thủ quy định của pháp luật; không sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) hoặc công nghệ mới để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo.

Điều 17. Các nội dung khác

1. Quy định khoảng cách giữa đất trồng lúa với đất trồng cây lâu năm là 15 m.

2. Đất mồ mả cách cây trồng từ 10 m đến 15 m.

3. Quy định biện pháp xử lý, bồi thường khi để gia súc phá hoại mùa màng, hoa màu:

a) Mọi người có trách nhiệm bảo vệ thành quả lao động của mình và của người khác; khuyến khích giúp đỡ nhau làm giàu chính đáng.

b) Cấm thả rông gia súc, gia cầm. Không chăn dắt trâu, bò ở bờ ruộng, bãi ngô. Lợn phải được nhốt quanh năm; gia súc phải được chăn dắt quanh năm; gia cầm được thả theo mùa vụ.

c) Hộ nào cố tình thả gia súc, gia cầm gây ảnh hưởng đến cây trồng, hoa màu của người khác thì khi phát hiện phải báo cho Trưởng thôn để xem xét, xử lý theo Hương ước.

d) Nếu bắt được trâu, bò, lợn, dê, ngựa phá hoại mùa màng, cây cối của hộ khác thì hộ có gia súc phải trả cho người bắt được 100.000 đồng/con, trả công cho người chăn dắt 300.000 đồng/ngày và có trách nhiệm đền bù cho người bị thiệt hại.

e) Nếu hộ nào làm vườn, nương rẫy hoặc các công trình trong khu vực bãi chăn thả bị trâu, bò phá hoại thì không thực hiện việc đền bù.

f) Đối với ruộng mạ bị thiệt hại do trâu, bò ăn hoặc lợn, chó, gia cầm vào giẫm đạp, hai bên tự thỏa thuận việc đền bù theo thời điểm hoặc lấy mạ của mình cho người bị thiệt hại cấy trước; ngoài ra, phải hoàn thành việc cấy cho người bị thiệt hại.

g) Đối với các loại cây trồng khác, nếu không thỏa thuận được thì đền bù như sau:

- Đối với cây nông nghiệp

+ Cây lúa: Từ sau khi cấy đến 40 ngày, tính 0,5 kg thóc/m^2; từ 40 ngày đến 60 ngày, tính 0,7 kg thóc/m^2

+ Cây ngô: 2.000 đồng/cây

+ Cây sắn: Trồng từ 1 đến 2 tháng tuổi: 1.000 đồng/cây; Trồng trên 2 tháng tuổi: 1.500 đồng/cây; Trồng trên 1 năm trở lên: Tính theo năng suất tại thời điểm bị thiệt hại.

- Đối với cây lâm nghiệp: Đối với cây keo, cây mỡ, các loại cây lấy gỗ khác và cây quế, mức bồi thường tính theo toàn bộ cây giống và công chăm sóc căn cứ vào thời gian phát triển của cây, cụ thể:

+ Cây keo, cây mỡ và các loại cây lấy gỗ khác trồng được 1 năm: 20.000 đồng/cây; Trồng được 2 năm: 25.000 đồng/cây; Trồng được 3 năm: 30.000 đồng/cây.

+ Cây quế trồng được 1 năm: 25.000 đồng/cây; Trồng được từ 2 đến 3 năm: 30.000 đồng/cây.

- Đối với các loại cây trồng khác

+ Các loại cây ăn quả được bồi thường theo giá thị trường tại thời điểm bị thiệt hại.

+ Đối với các loại măng, tính theo cây và giá thị trường tại thời điểm bị thiệt hại.

- Đề nghị bà con đến mùa vụ thống nhất giống cây trồng (lúa, ngô).

CHƯƠNG VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Bí thư Chi bộ lãnh đạo việc thực hiện Hương ước thông qua nghị quyết của Chi bộ.

2. Trưởng thôn tổ chức triển khai, tuyên truyền và theo dõi việc thực hiện Hương ước.

3. Ban Công tác Mặt trận và các đoàn thể phối hợp vận động Nhân dân thực hiện Hương ước.

4. Mỗi hộ gia đình, cá nhân trong thôn có trách nhiệm nghiêm chỉnh chấp hành Hương ước.

Điều 19. Sửa đổi, bổ sung Hương ước

1. Khi cần thiết, Hương ước được sửa đổi, bổ sung trên cơ sở ý kiến của cộng đồng dân cư theo đúng trình tự, thủ tục quy định.

2. Nội dung sửa đổi, bổ sung chỉ có hiệu lực sau khi được cơ quan có thẩm quyền công nhận theo quy định.

Hương ước này là cơ sở để cộng đồng dân cư Thôn Thống nhất phát huy truyền thống đoàn kết, xây dựng đời sống văn hóa, phát triển kinh tế, sản xuất kinh doanh, giữ gìn an ninh trật tự và xây dựng Thôn Thống nhất ngày càng văn minh, giàu đẹp./.

RƯỞNG THÔN	**TRƯỞNG BAN CÔNG TÁC MẶT TRẬN**	**ĐẠI DIỆN HỘ DÂN**	**ĐẠI DIỆN HỘ DÂN**
Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, ghi rõ họ tên)*
Triệu Tài Luận	Triệu Tiến Thanh	Triệu Tài Văn	Hoàng Đức Huynh